

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

Chứa Panthenol
NEW V. ROHTO[®]
THUỐC NHỎ MẮT
TRỊ MỎI MẮT, ĐỎ MẮT VÀ GIỮ ẨM CHO MẮT.



Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Để xa tầm tay trẻ em.

THÀNH PHẦN (trong 13 ml)

Hoạt chất:

Panthenol	13,00 mg
Pyridoxine Hydrochloride (Vitamin B6)	6,50 mg
Potassium L-Aspartate	130,00 mg
Dipotassium Glycyrrhizinate	13,00 mg
Chlorpheniramine Maleate	1,30 mg
Sodium Chondroitin Sulfate	13,00 mg
Tetrahydrozoline Hydrochloride	1,30 mg

Tá dược:

ϵ -Aminocaproic Acid, *l*-Menthol, *d*-Camphor, Eucalyptus Oil, Coolmint No.71212, *d*-Borneol, Geraniol, Benzalkonium Chloride Concentrated Solution 50, Chlorobutanol, Disodium Edetate, Sodium Chloride, Polysorbate 80, Ethanol, nước tinh khiết.

DẠNG BẢO CHẾ

Dung dịch trong, không màu.

CHỈ ĐỊNH

Mỏi mắt, sung huyết kết mạc, bệnh mắt do tia cực tím hay các tia sáng khác (thí dụ: mù tuyết), nhìn mờ do tiết dịch, mắt ngứa, viêm mi, phòng ngừa bệnh về mắt khi bơi lội hoặc do bụi, mồ hôi rơi vào mắt, khắc phục tình trạng khó chịu do dùng kính tiếp xúc cứng, giữ ẩm cho mắt.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG

Nhỏ mắt 2-3 giọt/ lần, 5-6 lần/ ngày.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Không dùng cho người bị tăng nhãn áp và mẫn cảm với các thành phần của thuốc.

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC

- Chỉ dùng thuốc này để nhỏ mắt.
- Thuốc có chứa Benzalkonium Chloride có thể làm biến màu kính áp tròng mềm. Tránh tiếp xúc với kính áp tròng mềm. Nên tháo kính áp tròng trước khi nhỏ thuốc và chờ ít nhất 15 phút để đeo kính trở lại.
- Benzalkonium Chloride có thể gây kích ứng mắt.
- Không để mi mắt chạm vào miệng lọ để tránh nhiễm trùng hoặc làm vẩn đục dung dịch do các chất tiết hoặc mầm vi sinh vật.
- Vặn chặt nắp lọ sau khi dùng.
- Để tránh nhầm lẫn và giảm chất lượng, không đựng thuốc vào chai lọ khác.
- Không dùng chung lọ thuốc với người khác để tránh lây nhiễm.
- Một vài hoạt chất có thể kết tinh ở miệng lọ do điều kiện bảo quản thuốc. Hãy lau miệng lọ bằng gạc sạch trước khi dùng.
- Trẻ em dùng thuốc dưới sự hướng dẫn của người lớn.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

Hỏi ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ trong các trường hợp sau:

- Đau mắt nặng.
- Đang theo một quá trình điều trị.
- Có tiền căn dị ứng với thuốc nhỏ mắt.
- Tăng nhãn áp.
- Tình trạng mờ mắt không được cải thiện.
- Các triệu chứng không thuyên giảm sau 5-6 ngày sử dụng thuốc.

SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Chưa có ghi nhận về bất kỳ trường hợp ảnh hưởng nào tới phụ nữ có thai và cho con bú cũng như thai nhi.

ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC

Chưa ghi nhận được báo cáo phản ứng bất lợi hoặc chưa có nghiên cứu nào về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC, TƯƠNG Kỵ CỦA THUỐC

- Tương tác của thuốc: thuốc nhỏ mắt có tác động tại chỗ, chưa có tài liệu báo cáo về tương tác thuốc.
- Tương kỵ của thuốc: do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Thuốc có thể gây dị ứng như ngứa mắt, sung huyết trong một số trường hợp. Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ

Sử dụng quá liều có thể sung huyết. Nếu xảy ra, có thể rửa mắt với nước sạch để loại bỏ thuốc.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI

Hộp 1 lọ 13 ml.

BẢO QUẢN

Bảo quản nơi khô mát (dưới 30 °C), tránh ánh nắng trực tiếp.

HẠN DÙNG

36 tháng kể từ ngày sản xuất.
Sau khi mở nắp, nên sử dụng càng nhanh càng tốt vì thuốc có thể bị lây nhiễm trong khi sử dụng.

TCCL: TCCS

Bộ phận hỗ trợ khách hàng

(028) 3822 9322

Thời gian làm việc: 8:00 - 17:00
(trừ ngày lễ, thứ bảy, Chủ Nhật)

ROHTO 

www.rohto.com.vn

Sản xuất bởi:

CTY TNHH ROHTO-MENTHOLATUM (VIỆT NAM)

Số 16 VSIP, đường số 5, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore,
phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

® Đăng ký nhãn hiệu bởi:

ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD.

OSAKA, JAPAN